

BỘ NỘI VỤ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 06/2008/TT-BNV

Hà Nội, ngày 21 tháng 8 năm 2008

THÔNG TƯ

Hướng dẫn sửa đổi, bổ sung khoản 2 mục III phần I thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện

Căn cứ Nghị định số 178/2007/NĐ-CP ngày 03 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 13/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Nghị định số 14/2008/NĐ-CP ngày 04 tháng 02 năm 2008 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố trực thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 48/2008/NĐ-CP ngày 17 tháng 4 năm 2008 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Bộ Nội vụ hướng dẫn sửa đổi, bổ sung Khoản 2 Mục III Phần I Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Nội vụ, Phòng Nội vụ thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện (sau đây gọi tắt là Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ) như sau:

I. NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG KHOẢN 2 MỤC III PHẦN I THÔNG TƯ SỐ 04/2008/TT-BNV NGÀY 04/6/2008 CỦA BỘ NỘI VỤ:

2. Cơ cấu tổ chức thuộc Sở:

2.1. Các tổ chức tham mưu tổng hợp và chuyên môn nghiệp vụ giúp Giám đốc Sở thực hiện chức năng quản lý nhà nước, không quá 09 đơn vị, gồm có:

a) Văn phòng;

b) Thanh tra;

c) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ:

Căn cứ vào khối lượng công việc, tính chất, đặc điểm quản lý về công tác nội vụ ở địa phương, Giám đốc Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định tên gọi và số lượng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ để bao quát các lĩnh vực: Tổ chức bộ máy; biên chế; tiền lương; xây dựng chính quyền; cán bộ, công chức, viên chức; cán bộ, công chức cơ sở; đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức; cải cách hành chính ... theo hướng tinh gọn, hợp lý, thiết thực, hiệu lực, hiệu quả;

d) Phòng Quản lý Văn thư, Lưu trữ;

đ) Ban Thi đua – Khen thưởng;

e) Căn cứ tính chất, đặc điểm, yêu cầu nhiệm vụ của từng địa phương, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Ban Tôn giáo hoặc Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định thành lập Phòng Tôn giáo;

Ban Thi đua – Khen thưởng, Ban Tôn giáo (nếu có) là tổ chức tương đương Chi cục trực thuộc Sở, có tư cách pháp nhân, có tài khoản và con dấu riêng.

2.2. Các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở:

- Trung tâm Lưu trữ tỉnh (Sở Nội vụ tiếp nhận nguyên trạng Trung tâm Lưu trữ tỉnh thuộc Văn phòng Ủy ban nhân dân cấp tỉnh).

- Giám đốc Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định việc thành lập các tổ chức sự nghiệp khác thuộc Sở theo quy định của pháp luật.

II. HIỆU LỰC THI HÀNH

Thông tư này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo. Những quy định tại Thông tư số 04/2008/TT-BNV ngày 04/6/2008 của Bộ Nội vụ không sửa đổi, bổ sung tại Thông tư này vẫn có hiệu lực thi hành.

Trong quá trình thực hiện Thông tư này nếu có vướng mắc, đề nghị các tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Nội vụ để nghiên cứu, chỉnh sửa.

BỘ TRƯỞNG

Trần Văn Tuấn